TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày 13-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn C, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị R (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Tại Bản án số 135/2018/HSST ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 123/2019/HSST ngày 15/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 15/2022/HS-ST ngày 09/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/10/2023, tạm giam ngày 03/11/2023; có mặt.

- Bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Đường Đ, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn L, sinh năm 1958; nơi cư trú: Đường H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 22 phút ngày 14/10/2023, Đào Văn C đi bộ ngang qua cửa hàng điện thoại số 17A đường Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì nhìn thấy bên trong có ông Bùi Văn L đang ngủ, không có ai trông coi cửa hàng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C đi vào trong cửa hàng quan sát thấy 01 điện thoại Vinsmart màu xanh trong tủ linh kiện điện thoại nên đã cầm điện thoại giấu vào túi quần bên phải phía sau. Sau đó, C đi vào phía trong chỗ ông L ngủ thì phát hiện 01 điện thoại Iphone XS Max của ông L trên bàn, C dùng tay lấy và giấu điện thoại vào túi quần bên phải phía sau rồi bỏ đi. Sáng ngày 15/10/2023, C đến cửa hàng điện thoại Minh Ngọc (địa chỉ số 109 Bạch Đằng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) thì gặp anh Trần Minh Hải (sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 109 Bạch Đằng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) là chủ cửa hàng, C nói với anh Hải là nhặt được và bán cho anh Hải 02 điện thoại nói trên với giá 1.000.000 đồng.

Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2023, bà Nguyễn Thị P là vợ của ông Bùi Văn L đưa Đào Văn C đến trụ sở Công an phường Máy Tơ trình báo và giao nộp 01 USB lưu video trích xuất từ camera ghi lại quá trình C trộm cắp tài sản tại nhà bà P.

Bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L trình bày: Bà P là chủ cửa hàng điện thoại tại số 17A Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chiều ngày 14/10/2023, bà P nhờ chồng là ông L trông cửa hàng giúp còn mình đi ra ngoài có việc. Khi bà quay lại thì phát hiện bị mất trộm 02 điện thoại là Iphone XS Max và Vinsmart tại cửa hàng. Sau khi kiểm tra lại camera lắp tại cửa hàng, bà P nhận ra đối tượng trộm cắp tài sản là Đào Văn C do C thường xuyên qua lại cửa hàng của bà. Chiếc điện thoại Vinsmart là điện thoại của khách mang đến cửa hàng để sửa, sau khi bị lấy mất thì bà đã đền tiền cho khách, chiếc điện thoại Iphone XS Max là của ông L đang sử dụng. Đến khoảng 20 giờ ngày 27/10/2023, bà P phát hiện C đang đi bộ ở khu vực trước cửa nhà 22 đường Điện Biên Phủ nên đã yêu cầu C đến trụ sở Công an phường trình báo.

Ngày 28/10/2023, anh Trần Minh Hải tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Vinsmart màu xanh dương, bị vỡ màn hình. Anh Hải khai: Ngày 15/10/2023, C

đến nhà anh Hải nói nhặt được 02 điện thoại ở công viên và muốn bán cho anh Hải. Anh Hải kiểm tra thấy 02 điện thoại đều không lên màn hình nên đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng để bán lại linh kiện. Sau đó, anh Hải đã tháo rời và bán chiếc điện thoại Iphone XS Max cho một nam giới (không xác định được lai lịch) với giá 1.400.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản quận Ngô Quyền kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vinsmart Active 3, màu xanh dương, dung lượng 64GB, đến thời điểm bị xâm hại tài sản có giá 200.000 đồng; 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen, dung lượng 64GB, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản tương đồng với tài sản bị thiệt hại có giá trị khoảng 5.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 51/QĐ ngày 03/11/2023, trả lại chiếc điện thoại Vinsmart màu xanh dương cho bà Nguyễn Thị P.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L đã được anh Bùi Minh Hải bồi thường chiếc điện thoại Iphone XSMax tương tự chiếc điện thoại bị C chiếm đoạt không thu hồi được và chiếc điện thoại Vinsmart đã được cơ quan công an trả lại cho bà P nên bà P và ông L không yêu cầu bồi thường gì khác.Anh Bùi Minh Hải không yêu cầu C trả lại giá trị chiếc điện thoại anh Hải đã bồi thường cho bà P và ông L cũng như số tiền 1.000.000 đồng anh Hải đã trả cho C để mua điện thoại.

Tại Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSNQ ngày 01/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Đào Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đào Văn Cvới mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Bị hại bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 22 phút ngày 14/10/2023, Đào Văn C có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone Xsmax màu đen và 01 điện thoại Vinsmart màu xanh, tổng trị giá 5.200.000 đồng của bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L tại cửa hàng điện thoại số 17A đường Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo có 03 tiền án đều chưa được xóa án tích: Tại Bản án số 135/2018/HSST ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 2.160.000 đồng); tại Bản án số 123/2019/HSST ngày 15/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 4.000.000 đồng); tại Bản án số 15/2022/HS-ST ngày 09/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 1.800.000 đồng), phạm tội thuộc điểm b khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Bản án số 15/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 không xác định bị cáo là "tái phạm". Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại bà Nguyễn Thị P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; anh Bùi Minh Hải không yêu cầu bị cáo trả lại giá trị chiếc điện thoại anh Hải đã bồi thường cho bà P, ông L cũng như số tiền 1.000.000 đồng anh Hải đã trả cho C để mua điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[10] Bị cáo Đào Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Đào Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Đào Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 28/10/2023.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Đào Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Đào Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo